

Số: 210/2019/QĐST-HNGĐ

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 25 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 478/2019/TLST/HNGĐ, ngày 29 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị B, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc S, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Khu phố 6, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Bùi Thị B và ông Trần Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị B và ông Trần Ngọc S đồng ý thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con cái: Giao cho bà Bùi Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc M, sinh ngày: 06/4/2019; Giao cho ông Trần Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc M, sinh ngày: 06/4/2019 và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Bùi Thị B đồng ý chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019830, ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; Hoàn lại cho bà Bùi Thị B 150.000đ tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND TP. PR-TC;
- UBND P. M (2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng